

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM SACCAROZO

1. Bằng PTPU hoá học so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa Saccarozo và Mantozo ? Đặc điểm cấu tạo cơ bản của Saccarozo và Mantozo ? Hợp chất nào có liên kết $\alpha - 1,4 -$ glicozit ? Hợp chất nào có tính khử giống glucozo ?

2. Saccarozo+ $\text{H}_2\text{O} \xrightarrow{\text{H}^+, \text{t}^\circ}$
- Saccarozo+ $\text{Cu}(\text{OH})_2 \xrightarrow{\quad}$
- Mantozo..... + $\text{H}_2\text{O} \xrightarrow{\text{H}^+, \text{t}^\circ}$
- Mantozo..... + $\text{Cu}(\text{OH})_2 \xrightarrow{\quad}$
- Mantozo..... + $\text{Cu}(\text{OH})_2 \xrightarrow{\text{t}^\circ}$
- Mantozo..... + $[\text{Ag}(\text{NH}_3)_2]\text{OH} \xrightarrow{\quad}$

3. Gluxit (cacbohidrat) chỉ chứa hai gốc glucozo trong phân tử là: (A-2008)

- A. saccarozo. B. Tinh bột.
C. mantozo. D. xenlulozo.

4. Saccarozo tác dụng được với các chất nào sau đây: (1) $\text{Cu}(\text{OH})_2$ (2) $\text{AgNO}_3 / \text{NH}_3$ (3) $\text{H}_2/\text{Ni}, \text{t}^\circ$ (4) H_2SO_4 loãng (5) CH_3COOH (H_2SO_4 đ)

5. Giữa saccarozo và glucozo có đặc điểm giống nhau :

A. Đều được lấy từ củ cải đường. B. Đều có trong biêt dược “huyết thanh ngọt”.

C. Đều bị oxi hoá bởi phức bạc amoniac $[\text{Ag}(\text{NH}_3)_2]\text{OH}$. D. Đều htan $\text{Cu}(\text{OH})_2$ ở t° thường cho ddịch màu xanh lam

6. Chọn Đ (đúng) hoặc S (sai) cho mỗi nội dung sau :

A. Có thể phân biệt mantozo và đường nho bằng vị giác.

B. Tinh bột và xenlulozo không thể hiện tính khử vì trong phân tử không có nhóm chức $-\text{CH}=\text{O}$.

C. Tinh bột có phản ứng màu với iot vì có cấu trúc mạch không phân nhánh.

D. Có thể phân biệt glucozo và saccarozo bằng phản ứng với $\text{Cu}(\text{OH})_2$.

7. Một chất khi thủy phân trong môi trường axit đun nóng. *Không tạo ra glucozo*. Chất đó là:

- A. Xenlulozo B. Saccarozo C. Tinh bot D. Protein

8. Cho các chất: Dung dịch saccarozo, glyxerol, ancol etylic, natri axetat. Số chất phản ứng với $\text{Cu}(\text{OH})_2$ ở điều kiện thường là: A . 4 chất B. 2 chất

C . 3 chất D. 5 chất

9. Saccarozo và Glucozo đều có:

A. Phản ứng với dung dịch NaCl B. Phản ứng với $\text{Cu}(\text{OH})_2$ ở nhiệt độ thường tạo thành dd xanh lam

C. Phản ứng với AgNO_3 trong dung dịch NH_3 , đun nóng D. Phản ứng thủy phân trong môi trường axit

10. Chỉ dùng Cu(OH)_2 Có thể phân biệt được tất cả các dung dịch riêng biệt sau:

A. glucozo, mantozo, glyxerol, andehit axetic B. glucozo, fructozo, glyxerol

C. saccarozo, glyxerol, andêhit axetic, ancol etylic D. glucozo, glyxerol, ancol etylic

12. Phát biểu không đúng là: A. Dung dịch fructozo hòa tan được Cu(OH)_2

B. Dung dịch mantozo tác dụng với Cu(OH)_2 khi đun nóng cho kết tủa Cu_2O

C. Thủy phân (xúc tác H^+ , t^0) saccarozo cũng như mantozo đều cho cùng một monosacarit

D. Sản phẩm thủy phân xenlulozo (xúc tác H^+ , t^0) có thể tham gia phản ứng tráng gương

13. cho biết chất nào thuộc disaccarit: A. Glucozo B. sacacrozo C. tinh bột
D. xenlulozo

14. chất nào sau đây là đồng phân của saccarozo : A. Mantozo B. glucozo
C. fructozo D. xenlulozo

15. Tính chất nào không phải là đặc trưng của saccarozơ:

A. Tham gia phản ứng tráng gương

B. Chất rắn, tinh thể, màu trắng

C. Polisaccarit

D. Khi thủy phân tạo thành glucozơ và fructozơ

và fructozơ

16. Cho dãy các chất : glucozơ, xenlulozơ, saccarozơ, tinh bột, mantozơ. Số chất trong dãy tham gia phản ứng tráng gương là(CD – 2008) A. 5 B. 4C

C. 2 D. 3

17. Nhận biết : a. Saccarozo, tinh bột, axit axetic, fomalin b. Saccarozo, hồ tinh bột, andehit fomic

20. Cần bao nhiêu gam saccaroz để pha thành 500ml dung dịch 1M ? A. 85,5g. B. 171g. C. 342g. D. 684g.

Câu 30: khi đốt cháy một loại gluxit, người ta thu được khối lượng nước và CO_2 theo tỉ lệ 33: 88. Công thức phân tử của gluxit là một trong các chất nào sau đây : A. $\text{C}_6\text{H}_{12}\text{O}_6$ B. $\text{C}_n(\text{H}_2\text{O})_m$ C. $(\text{C}_6\text{H}_{10}\text{O}_5)_n$ D. $\text{C}_{12}\text{H}_{22}\text{O}_{11}$.

23. : Cacbohidrat Z tham gia chuyển hóa :Z dd xanh lam kết tủa đỏ gạch. Vậy Z không thể là chất nào trong các chất cho dưới đây? A. glucoz. B. fructoz. C. saccaroz. D. mantoz.

24. Saccaroz có thể tác dụng với các chất nào sau đây ?

A. $\text{H}_2/\text{Ni}, t^0$; Cu(OH)_2 , đun nóng.

B. Cu(OH)_2 , t° ; $\text{CH}_3\text{COOH}/\text{H}_2\text{SO}_4$ đặc, t°

C. Cu(OH)_2 , to; dd $\text{AgNO}_3/\text{NH}_3$, to.

D. H_2/Ni , to; $\text{CH}_3\text{COOH}/\text{H}_2\text{SO}_4$ đặc, to.

25. Cho chất X vào dung dịch $\text{AgNO}_3/\text{NH}_3$ đun nóng, không thấy xảy ra phản ứng tráng gương. Chất X có thể là chất nào trong các chất dưới đây? A. glucoz. B. fructoz.

C. Axetandehit. D. Saccaroz.

26. Loại thực phẩm không chứa nhiều saccaroz là:

A. đường phèn. B. mật mía. C. mật ong. D. đường kính.

27. Điền cụm từ thích hợp vào khoảng trốngtrong câu sau đây: Saccaroz và mantoz có thành phần phân tử giống nhau, nhưng cấu tạo phân tử khác nhau nên làcủa nhau.

A. đồng đẳng. B. đồng phân. C. đồng vị. D. đồngkhôi.

28. Saccarozơ có thể tác dụng với chất nào sau đây? (1): $\text{H}_2.\text{Ni}$; (2): Cu(OH)_2 ; (3): $[\text{Ag}(\text{NH}_3)_2]\text{OH}$; (4): $\text{H}_2\text{O}(\text{H}_2\text{SO}_4, t^\circ)$

A. (1), (2) B. (2), (4) C. (2), (3) D. (1), (4).

30. Cho các hợp chất: 1) Đường mía; 2) Mạch nha; 3) Đường glucozơ; 4) Đường fructose.

Dung dịch chất nào có thể truyền vào máu qua tĩnh mạch để bồi dưỡng bệnh nhân? A.1

B. 1 và 4 C. 3 D. 3 và 4 E. 2 và 3

31. Chất nào sau đây được gọi là hợp chất hữu cơ đa chức?

A. Saccarozơ B. anđehit axetic C. Glucozơ D. Glixerol

32. Cho sơ đồ sau: Tinh bột \rightarrow X \rightarrow Y \rightarrow dietyl ete. X, Y trong sơ đồ trên lần lượt là:

A. glucozơ, ancol etylic B. glucozơ, axit axetic

C. saccarozơ, anđehit axetic D. Fructozơ, ancol etylic

33. Cho các chất sau: xenlulozơ, glixerol, phenol, toluen. Chất nào phản ứng với HNO_3 đặc dư (H_2SO_4 đặc làm xúc tác) cho sản phẩm là axit picric?

A. Xenlulozơ B. glixerol C. Phenol D. toluen

34. Chọn câu đúng trong các trường hợp sau:

A. Glucozơ, fructozơ, mantozơ đều tác dụng với Cu(OH)_2 khi đun nóng tạo ra Cu_2O

B. Saccarozơ khi thủy phân trong môi trường axit cho sản phẩm có phản ứng tráng bạc

C. Glucozơ, saccarozơ đều phản ứng với $\text{H}_2.\text{Ni}$, t° cho poliandiol

D. Glucozơ, fructozơ, mantozơ đều tác dụng với $\text{CH}_3\text{OH.HCl}$

35. Chất nào sau đây là đồng phân của saccarozơ?

A. Mantozơ B. Glucozơ C. Fructozơ D. Tinh bột.

36. Định nghĩa nào sau đây đúng?

A. polisaccarit là cacbohidrat phức tạp khi thủy phân đến cùng sinh ra hai phân tử monosaccarit

B. polisaccarit là cacbohidrat không thể thủy phân được

C. polisaccarit là cacbohidrat phức tạp khi thủy phân đến cùng sinh ra nhiều phân tử monosaccarit

D. polisaccarit là cacbohidrat phức tạp khi thủy phân đến cùng sinh ra fructozo.

37. Chọn câu trả lời đúng.

A. Saccarozo dễ tan trong nước, tan nhiều trong ancol etylic

B. Glucozo là chất rắn kết tinh không màu dễ tan trong nước, vị ngọt.

C. Tinh bột tan vô hạn trong nước

D. Xenlulozo không tan trong nước tan trong ete và benzen

38. Saccarozo có thể tác dụng với dãy các chất nào sau đây:

A. $\text{Cu}(\text{OH})_2$, AgNO_3 , NH_3

B. H_2 , Ni , t^0 , AgNO_3 , NH_3

C. H_2SO_4 loãng nóng, H_2 , Ni , t^0

D. $\text{Cu}(\text{OH})_2$, H_2SO_4 loãng nóng

39. Khi đun nóng dd đường saccarozo có axit vô cơ xúc tác ta được dd dịch chứa:

A. glucozo và mantozo C. glucozo và glicozen

B. fructozo và mantozo D. glucozo và fructozo

41. Cho 3 nhóm chất hữu cơ sau: (I): Saccarozo và dung dịch glucozo

(II): Saccarozo và mantozo

(III): Saccarozo, mantozo và andehit axetic

Thuốc thử nào sau đây, có thể phân biệt được các chất trong mỗi nhóm cho trên?

A. $\text{Cu}(\text{OH})_2/\text{OH}^-$ B. $\text{AgNO}_3/\text{NH}_3$ C. Na

D. dung dịch Br_2

42. Sắp xếp các chất theo chiều tăng dần độ ngọt:

A. glucozo < Saccarozo < fructozo < Saccarin

B. fructozo < glucozo < Saccarozo < Saccarin

C. glucozo < fructozo < Saccarin < Saccarozo

D. Saccarin < Saccarozo < fructozo < glucozo

43. Dãy các chất nào sau đây đều có phản ứng thủy phân trong môi trường axit?

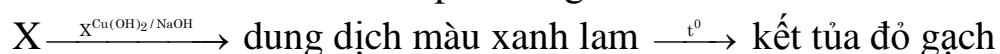
A. Tinh bột, Xenlulozo, polivinylclorua

B. Tinh bột, Xenlulozo, protein, glucozo, Saccarozo

C. Tinh bột, Xenlulozo, protein, chất béo, Saccarozo

D. Tinh bột, Xenlulozo, protein, polietilen, Saccarozo

44. Một hợp chất cacbonhidrat X có các phản ứng theo sơ đồ sau:



Vậ X không thể là:

A. glucozo B. fructozo C. saccazoro

D. mantozo